

Nội dung bài viết

1. [Dàn ý phân tích bữa cơm ngày đói](#)
2. [Phân tích bữa cơm ngày đói của Vợ Nhặt ngắn gọn \(Mẫu 1\)](#)
3. [Phân tích bữa cơm ngày đói trông thật thảm hại \(Mẫu 2\)](#)
4. [Phân tích cảnh bữa cơm ngày đói trong Vợ Nhặt chi tiết \(Mẫu 3\)](#)
5. [Phân tích đoạn văn bữa cơm ngày đói trong Vợ Nhặt của Kim Lân \(Mẫu 4\)](#)
6. [Phân tích đoạn trích bữa cơm ngày đói trong Vợ Nhặt lớp 12 \(Mẫu 5\)](#)
7. [Phân tích hình ảnh bữa cơm ngày đói của Vợ Nhặt \(Mẫu 6\)](#)

Hình ảnh bữa cơm ngày đói trong Vợ Nhặt được Kim Lân khéo léo miêu tả, phản ánh hiện thực đầy khắc nghiệt của nạn đói năm 1945. Bữa cơm ngày đầu tiên về nhà chông được miêu tả với một lùm rau chuối thái rối, một đĩa muối ăn với cháo, một niêu cháo lỏng bồng. Món cháo cám xuất hiện như một món quà đặc biệt mà bà cụ Tứ chuẩn bị trong ngày đầu tiên đón con dâu về nhà.



Cùng phân tích sâu cảnh bữa cơm ngày đói qua 6 bài văn mẫu dưới đây của chúng tôi:

## *Dàn ý phân tích bữa cơm ngày đói*

### **1. Mở bài**

Giới thiệu về chi tiết bữa cơm gia đình: Một trong số những chi tiết ấn tượng, ý nghĩa nhất của truyện ngắn “Vợ nhặt” là chi tiết về mâm cơm ngày đói với sự xuất hiện của món cháo Cám.

### **2. Thân bài**

- Bữa cơm ngày đói:

- Là một bữa cơm thật thảm hại, thiếu thốn với một lùm rau chuối thái rối, một đĩa muối ăn với cháo, một niêu cháo lũng bông.
- Món cháo cám xuất hiện như một món quà đặc biệt mà bà cụ Tứ chuẩn bị trong ngày đầu tiên con dâu về nhà.

- Hương vị món cháo cám: miếng cháo đắng chát nghẹn ứ nơi cổ.

- Ý nghĩa: Làm tăng giá trị hiện thực khi tố cáo tội ác của thực dân Pháp và phát xít Nhật đã gây ra.

=> Trong nạn đói, cháo cám món ăn vốn không dành cho con người cũng trở thành món ăn, món quà đặc biệt. Làm nổi bật sức sống mạnh mẽ bên trong những con người nghèo khổ.

### **3. Kết bài**

Qua chi tiết mâm cơm ngày đói, đặc biệt qua hình ảnh niêu cháo cám đã thể hiện sự trân trọng của nhà văn Kim Lân đối với khát khao sống chính đáng ở những người nông dân nghèo.

## *Phân tích bữa cơm ngày đói của Vợ Nhặt ngắn gọn (Mẫu 1)*

“Vợ Nhặt” là một trong những tác phẩm thành công của nhà văn Kim Lân. Những trang văn của ông thấm đượm hiện thực của những năm đói kém 1945. Đặc biệt, cách xây dựng chi tiết rất thành công của Kim Lân đã giúp tác phẩm trở nên hấp dẫn, ấn tượng với người đọc. Đặc biệt, chi tiết về bữa cơm ngày đói dài dẫu mới về nhà chồng của bà cụ Tứ đã để lại nhiều cảm xúc trong lòng người đọc.

Dù chỉ là một chi tiết nhỏ nhưng cũng đủ phản ánh hiện thực cuộc sống mà cái đói đang bao trùm toàn xã hội. Khác với cách đối xử của các gia đình khi đón con dâu mới về nhà với bữa cơm thơm tất đủ món, thì ở gia đình bà cụ Tứ: “Giữa mẹ rách...

cháo muối”. Nhà văn Kim Lân đã miêu tả chi tiết bữa cơm ấy để gọi lên một xã hội mà nạn đói hoành hành đã cướp đi sinh mạng của không biết bao nhiêu người. Những người nông dân nghèo khổ ấy đang phải vật lộn, chiến đấu với tử thần để giành lại sự sống. Tuy nhiên, trong khả năng của mình, bà Tư vẫn nấu món sang nhất cho con dâu: cháo cám. Người mẹ chồng ấy đã không nỡ bỏ bữa ăn đầu tiên của con dâu khi ở nhờ nhà mình vì quá nghèo. Dù không phải là món ngon đầy đủ chất dinh dưỡng nhưng đó là điếu quý giá và trân trọng nhất mà bà Tư dành cho cô con dâu mới. Rõ ràng lúc bấy giờ chỉ cần có cái ăn để duy trì sự sống chứ không cần ăn no hay không, nạn đói năm 1945 đã được nhà văn Kim Lân khắc họa một cách rõ nét và chân thực nhất.

Qua đó, người đọc cảm kích tấm lòng đáng quý của bà cụ Tứ, trong cảnh nghèo khó, người đời tranh giành nhau, bà vẫn chia sẻ cuộc sống ấy với cô con dâu mới. Đồng thời thể hiện sự kiên cường, không chịu khuất phục trước cuộc sống của những người dân nghèo khổ nơi đây.

### ***Phân tích bữa cơm ngày đói trong thật thảm hại (Mẫu 2)***

Vợ nhặt là truyện ngắn hiện thực xuất sắc của nhà văn Kim Lân viết về nạn đói năm 1945. Thông qua các nhân vật Tràng, bà cụ Tứ và chị dâu, nhà văn Kim Lân không chỉ tái hiện một cách sinh động không khí oi bức. Sự ngột ngạt, trĩu trệ của nạn đói cũng đã tô đậm thêm vẻ đẹp của tình yêu thương và sức sống mãnh liệt bên trong con người. Đặc biệt, qua chi tiết bữa đói bữa no ở gần cuối tác phẩm, người đọc càng trân trọng những vẻ đẹp đáng quý của những nhân vật này, bởi: “Trong hoàn cảnh éo le, dẫu cận kề cái chết, nhưng con người ta lại không nghĩ về cái chết, nhưng vẫn hướng về cuộc sống, vẫn hy vọng, tin tưởng vào tương lai. Họ vẫn muốn sống, sống để làm người. “

Sáng đầu tiên về nhà chồng, chị vợ và bà cụ Tứ đã dọn dẹp nhà cửa, chuẩn bị bữa cơm gia đình. Sự xuất hiện của chị vợ như thổi luồng sinh khí mới vào ngôi nhà của mẹ con Tràng. Căn nhà lụp xụp, xập xệ của mẹ con Tràng trở nên gọn gàng, ngăn nắp, mảnh vườn nhỏ cũng được dọn cỏ trở nên sạch sẽ, tươi mát. Về mặt ủ rũ, ủ rũ của bà cụ Tứ cũng trở nên khác hẳn ngày thường, anh trai Tràng cũng trở nên nhanh nhẹn, hoạt bát hơn. Không khí đầm ấm, chan hòa tình thân khiến mọi người quên đi những ám ảnh kinh hoàng về cái đói. Tuy nhiên, trong bữa cơm gia đình, một lần nữa không khí như giảm đi bởi cái đói, cái khát vẫn bủa vây, chực chờ lừa người ta đến tận cùng của sự bất lực, tuyệt vọng.

Bữa cơm đầu tiên khi gia đình có nàng dâu mới cũng rất đặc biệt, không có “mâm cao cỗ đầy” hay những món ăn đặc sắc mà lại đơn giản đến mức thảm hại. con rối và đĩa muối ăn cháo hành .. “. Chỉ với vài nét miêu tả, nhà văn Kim Lân đã tái hiện chân thực tình cảnh bi đát của con người trong nạn đói. cái chết, một nồi cháo lỏng lẻo mà “mỗi người hai bát cạn” là nguên sống của cả gia đình ông Tư Sư giữa cái đói và cái

khát Cái mâm cơm sơ sài, thiếu thốn ngày đói khiến mọi người cảm thấy tiếc cho họ.

Tuy nhiên, có thể nói Kim Lân đã rất tinh tế khi xây dựng chi tiết bữa cơm ngày đói, bởi qua đó không chỉ tái hiện cảnh ngộ của những người nông dân nghèo khổ trong nạn đói mà còn thể hiện giá trị nhân đạo. vô cùng sâu sắc. Trong thời kỳ đói kém, khi mạng sống con người trở nên mong manh, nhỏ bé, nhưng các nhân vật trong truyện vẫn luôn lạc quan và hướng tới một tương lai tốt đẹp. Trong bữa cơm, bà cụ Tứ nói về những đi đầu vui, đi đầu tốt trong tương lai để động viên con cháu “Bà cụ kể chuyện vui, chuyện vui sau này: Có tiền thì mua cặp. của những con gà ... Không cần phải nhìn lại nữa, nhưng có những con gà cho bạn xem. ” Có lẽ bà cụ muốn truyền cho bạn niềm hi vọng để hai bạn có thể yêu thương và cùng nhau vượt qua quãng thời gian khó khăn này.

Tấm lòng của người mẹ còn được thể hiện qua món quà cưới đặc biệt là bà lão “xúng xính xó bếp, bung ra một cái nĩa bốc khói nghi ngút”. Món cháo cám được bà cụ Tứ giới thiệu với giọng hào hứng “Vừa khuấy vừa cười: chề đây, ngon quá”. Tuy nhà đã nghèo nhưng nạn đói hoành hành khiến gia đình vốn đã nghèo lại càng thêm khốn khó, bi đát hơn. Tuy nhiên, để đón con dâu mới, bà cụ vẫn cố gắng chuẩn bị quà cưới để tạo bất ngờ cho con cháu. Ngay khi không khí bữa cơm trùng xuống miếng cám đắng nghét cổ họng, bà cụ vẫn ra sức động viên lũ trẻ: “Cảm ơn anh nhé. Cả xóm mình còn không có cám mà ăn”.

Có thể nói, bữa cơm đói hàng ngày phản ánh hiện thực khốc liệt của nạn đói, khi con người phải ăn những thứ không phải để con người duy trì sự sống. Tuy nhiên, đằng sau sự đáng thương ấy, chúng ta cảm nhận được sự ấm áp cao cả của tình người. Cháo đắng, cay xé lưỡi gợi ra một hoàn cảnh thật đáng thương nhưng đó là tất cả tình yêu thương của bà cụ Tứ dành cho các con của mình. Vị đắng của bát cháo cũng khơi dậy ở anh Tràng trách nhiệm trong gia đình, nhưng chính vị đắng của cháo đã góp phần thể hiện sự dụi dằn, tinh tế và khát khao vun vén hạnh phúc gia đình của chị. con dâu.

Qua chi tiết mâm cơm ngày đói, nhà văn Kim Lân không chỉ lên án tội ác của thực dân Pháp, phát xít Nhật mà còn thể hiện sự trân quý đối với vẻ đẹp đáng quý của con người, đó là lòng yêu thương, khát khao. khát khao hạnh phúc và sức sống mãnh liệt. Trong cơn hiểm nghèo, dù bị đói khát tính mạng nhưng mọi người vẫn luôn lạc quan, đùm bọc, đùm bọc lẫn nhau và hướng tới tương lai tốt đẹp với một niềm tin sắt đá.



### ***Phân tích cảnh bữa cơm ngày đói trong Vợ Nhặt chi tiết (Mẫu 3)***

Kim Lân là một nhà văn chuyên viết truyện ngắn, am hiểu sâu sắc về nông thôn Việt Nam với những trang viết đặc sắc về phong tục và đời sống làng quê. Ông viết chân thật và xúc động về cuộc sống của người dân quê với tình cảm đùm bọc của ruộng đồng. Và tác phẩm "Vợ nhặt" được trích từ tập "Con chó xấu xí" của ông là một trong số những tác phẩm tiêu biểu tái hiện được chân thật cuộc sống khổ cực của người nông dân trước nạn đói khủng khiếp 1945. Qua tác phẩm, ta thấy nổi bật lên chi tiết bữa cơm ngày đói của gia đình Tràng gây nhiều ấn tượng sâu sắc trong lòng người đọc.

Truyện ngắn Vợ nhặt thiên thân là tiểu thuyết "Xóm ngụ cư" được Kim Lân sáng tác ngay sau khi Cách mạng tháng Tám 1945 thành công nhưng còn dang dở và mất bản thảo. Sau khi hòa bình lập lại Kim Lân dựa vào một phần cốt truyện cũ để viết truyện ngắn này.

Chi tiết bữa cơm ngày đói cũng là bữa cơm đầu tiên đón con dâu về nhà Tràng là một chi tiết đặc sắc vừa tái hiện chân thực tình cảnh khốn cùng của người nông dân trong hoàn cảnh nạn đói hoành hành, vừa mang một giá trị nhân đạo vô cùng sâu sắc. Thông thường bữa cơm ngày đầu tiên đón con dâu về sẽ rất quan trọng vì nó thể hiện được sự gắn kết của con dâu với nhà chồng. Nhưng với gia đình Tràng thì bữa cơm đầu tiên ấy lại vô cùng đơn giản đến thảm hại "Giữa cái mẹt rách có độc một lùm rau chuối thái rối, và một đĩa muối ăn với cháo, nhưng cả nhà đều ăn rất ngon lành". Chỉ với những chi tiết đơn giản nhưng Kim Lân đã khắc họa được sự khủng khiếp của nạn đói lúc ấy. Lúc này ăn chỉ để sống qua ngày, con người đang cố gắng giành lấy

chút sự sống mong manh từ tử thần. Bữa cơm được chuẩn bị vô cùng sơ sài đến thảm hại, chắc hẳn chúng ta ai cũng biết với bữa cơm như vậy thì sao mà ăn ngon lành cho được nhưng ở đây cả gia đình Tràng đều ăn rất ngon lành. Có lẽ ai cũng hiểu được hoàn cảnh lúc này nhưng họ cố nén cảm xúc trong lòng và cố tỏ ra vui vẻ để động viên nhau, làm động lực giúp nhau vượt qua hoàn cảnh khốn cùng này. Nhưng cũng có lẽ đó là niềm vui thật sự bởi dù trong gian khổ nhưng họ vẫn có nhau, vẫn lạc quan và vẫn hạnh phúc yêu thương nhau. Vượt qua mối quan hệ mẹ chồng nàng dâu hà khắc và hoàn cảnh nghèo khó bà cụ Tứ vẫn đón nhận, cảm thông và yêu thương cô con dâu mới, gia đình họ vô cùng hòa hợp, hạnh phúc. Chính vì thế mà trong bữa cơm "Bà lão nói toàn chuyện vui, toàn chuyện sung sướng về sau này: Khi nào có tiền ta mua lấy đôi gà... này ngoảnh đi ngoảnh lại chả mấy mà có ngay đàn gà cho mà xem". Những câu chuyện bà nói đều là những chuyện tốt đẹp sau này, đều nói về tương lai tươi sáng đầy hy vọng phía trước. Qua đây ta thấy được sự lạc quan, luôn hướng về phía trước của bà cụ Tứ, cũng như của cả đất nước trong cái giai đoạn khó khăn cực khổ ấy.

Nhưng những tiếng cười cũng như niềm hy vọng mong manh của cả gia đình nhanh chóng bị dập tắt vì "niêu cháo lũng bông, mỗi người được có lưng lưng hai bát đã hết nhãn". Dường như đã liệu được tình huống này sẽ xảy ra người mẹ nghèo khó với tấm lòng nhân hậu, thương người và hết mực thương yêu con đã "lật đật chạy xuống bếp, lễ mễ bung ra một cái nồi khói bốc lên nghi ngút. Vừa khuấy khuấy vừa cười: chè khoán đây, ngon đáo để cơ". Tuy nói là chè khoán nhưng thật sự đó là nồi cháo cám chất xít, vốn là thứ thức ăn của súc vật. Qua đây, ta càng thấm thía hơn cái thực trạng tàn khốc của nạn đói 1945 và tội ác tàn bạo của phát xít và tay sai đẩy những con người khổ cực ấy vào tình cảnh khốn cùng. Nhưng qua đây ta lại càng thấy người lên được những phẩm chất tốt đẹp của con người, họ bị bần cùng hóa nhưng không hề tha hóa. Nổi bật nhất đó chính là bà cụ Tứ, nào đâu phải bà không biết nồi cháo cám kia chất xít chẳng hề ngon lành gì nhưng bà vẫn bảo "ngon đáo để cơ" mà là bà đang cố động viên con mình cũng như con dâu vượt qua hoàn cảnh khó khăn lúc ấy. Ta cảm thấy như bà mẹ già đang cố kìm nén những cảm xúc tủi hờn nhất, những nỗi lo lắng khôn nguôi về tương lai vào tận sâu trong lòng để cười mà động viên các con: "Cám đấy mà ạ", "Xóm ta khối nhà còn chả có cám mà ăn đấy", gieo vào lòng các con mình niềm hy vọng sống và vươn lên thoát khỏi đói nghèo. Thật xót xa biết bao! Bà cụ Tứ quả thật là một người mẹ nhân hậu, đảm đang, hết mực yêu thương con, sáng ngời những phẩm chất tốt đẹp của một người mẹ nông thôn Việt Nam. Hơn thế nữa, chẳng phải ngẫu nhiên mà Kim Lân lại để người mẹ ở cái tuổi xế chiều ấy là người lạc quan nhất, luôn đơn đả kể chuyện vui và luôn động viên, gieo hy vọng vào lòng các con mình. Bởi lẽ, một người gần đất xa trời như bà cụ Tứ mà còn khát khao sống mãnh liệt đến như vậy thì những người trẻ hơn sẽ lấy đó làm động lực mà tiếp tục nuôi hy vọng vào một tương lai tốt đẹp hơn. Bà cụ Tứ là người thấp lửa, giữ lửa, và truyền ngọn lửa khát khao sống, khát khao thoát khỏi đói nghèo, khát khao tự do đến với các con cũng như những người khác.

Không chỉ có bà cụ Tứ mà qua hình ảnh bữa cơm ngày đói nhất là ở chi tiết n ỡ cháo cám ta còn thấy được sự chuyển biến trong tính cách cũng như thái độ của anh Tràng và người vợ nhặt. Khi Tràng gọt một miếng cháo cám bỏ vội vào miệng "mất hẳn chum ngay lại, miếng cám đắng chát và nghẹn bứ trong cổ". Qua đây ta thấy anh Tràng là một người vô cùng khéo léo trong cách ứng xử. Mặc dù có hổ thẹn vì không lo được cho vợ một bữa cơm đón dâu đầy đủ nhưng anh cũng hiểu được hoàn cảnh mà không một lời oán than. Còn với người vợ nhặt, ta thấy được sự chuyển biến trong tính cách của thị vô cùng rõ ràng. Ta không còn thấy một người đàn bà "chông lòn", "đanh đá", "chua ngoa" và "cong cớn, sưng sủa" khi nói chuyện với anh Tràng, ta không còn thấy người đàn bà bỏ hết cả sự duyên dáng và danh dự vì miếng ăn mà "cắm đầu ăn một chập bốn bát bánh đúc" trong ngày anh Tràng đưa thị về làm vợ. Mà thay vào đó là một người đàn bà hiểu chuyện: khi nhận bát cháo cám từ tay mẹ chồng "người con dâu đón lấy cái bát, đưa lên mắt nhìn, hai con mắt thị tốt lại. Thị đi ền nhiên và vào miệng". Ta thấy được thị là người dâu hiền, vợ thảo, hiểu chuyện và biết chấp nhận và cảm thông với gia đình chồng mà không một lời kêu ca, muốn cùng gia đình chồng vượt qua khó khăn. Đồng thời, ta cũng thấy được nỗi khao khát một mái ấm gia đình hạnh phúc của người đàn bà ấy cho dù có khó khăn nhưng thị vẫn ồng cảm và sẵn sàng ồng cam cộng khổ cùng nhà chồng. Thật đáng quý!

Không chỉ dừng lại ở đó, chi tiết bữa cơm ngày đói còn phản ánh được cái hiện thực tàn khốc lúc đó và lên án tội ác tàn bạo của bọn phát xít và tay sai. Chúng bắt người dân ta phải nhổ lúa trồng đay, triệt đường sống của người nông dân lương thiện. Chúng khiến người dân ta sống cũng như chết, sống lay lắt, vất vưởng như những thân ma ngoài đường, nhiều khi sống cũng không bằng chết. Nhân dân ta phải ăn cháo cám, thứ thức ăn của gia súc, thậm chí có nhà còn không có cám mà ăn. Trong hoàn cảnh ấy, cháo cám lại như một thứ đ ồ xa xỉ. Quả thật là một hiện thực tàn khốc.

Bằng nghệ thuật xây dựng tình huống truyện độc đáo, hấp dẫn: bữa cơm đón dâu thảm hại chỉ với niêu cháo loãng bồng cùng n ỡ cháo cám chát xít. Kết hợp với nghệ thuật xây dựng tính cách nhân vật chân thật, sinh động với cách miêu tả tâm lí sắc sảo, tinh tế cũng như nghệ thuật trần thuật mộc mạc, chất lọc, có sức gợi cảm cao Kim Lân đã xây dựng lên được bữa cơm ngày đói của gia đình Tràng trong ngày đầu đón con dâu thật chân thật và nhiều ý nghĩa.

Hình ảnh bữa cơm ngày đói mà đặc biệt là n ỡ cháo cám đã để lại những ấn tượng sâu sắc trong lòng người đọc. Ta thấy được một hiện thực nạn đói vô cùng tàn khốc nhưng qua đó lại ngời lên những phẩm chất, giá trị tốt đẹp của con người. Trong cái khó khăn, b ần cùng cực ậy nhưng họ vẫn có nhau, vẫn yêu thương nhau, vẫn hạnh phúc và luôn lạc quan tin tưởng vào cách mạng thành công và tương lai tươi sáng.

### ***Phân tích đoạn văn bữa cơm ngày đói trong Vợ Nhặt của Kim Lân (Mẫu 4)***

“Vợ Nhặt” một trong những tác phẩm thành công của nhà văn Kim Lân. Những trang văn của ông thấm đượm được tính hiện thực những năm nạn đói 1945. Đặc biệt việc xây dựng chi tiết rất thành công của Kim Lân giúp tác phẩm càng trở nên thu hút và gây ấn tượng với người đọc. Trong đó, bữa ăn đầu tiên đón nàng dâu mới ở phần cuối tác phẩm gây nên nhiều suy nghĩ trong lòng độc giả.

Mặc dù chi tiết bữa cơm đón nàng dâu ngày đói ở cuối tác phẩm là một chi tiết nhỏ nhưng lại có sức ám ảnh và lay động người đọc. Thông thường, bữa cơm đón nàng dâu mới là một bữa ăn có vai trò quan trọng thể hiện sự gắn kết, đầm ấm giữa gia đình nhà chồng với thành viên mới trong gia đình. Thế nhưng, trong truyện ngắn “Vợ nhặt” bữa ăn này lại hết sức đơn giản nếu không muốn nói là tuềnh toàng và thảm hại. “Giữa cái mẹt rách... muối ăn với cháo”. Ở đây, Kim Lân đã thể hiện tài năng ngôn ngữ của mình với đầy sức gợi hình và gợi tả. Bữa ăn chỉ được chuẩn bị qua loa, sơ sài. Nó nói lên sự nghèo đói của một gia đình ở tầng lớp dưới cùng của xã hội. Đồng thời, chính bữa cơm này cũng tái hiện lại chân thực cái đói cái nghèo những năm 1945. Họ đang cố gắng giành giật lại từng chút sự sống từ bàn tay của tử thần. Và đi đâu cần nhất lúc này không đòi hỏi đến ăn ngon, đủ ăn mà chỉ cần có ăn để được sống. Do đó, xét trong tình cảnh hiện thực năm 1945 mặc dù bữa cơm có đơn sơ, tuềnh toàng và sơ sài bao nhiêu thì bữa cơm do bà cụ Tứ là một sự cố gắng trong hoàn cảnh giữa ranh giới của sự sống và cái chết. Đặc biệt, liêu cháo loãng nhanh chóng hết nên mẹ con cụ Tứ phải ăn cám. Đồ ăn vốn dĩ dành cho động vật, không phải cho con người.

Nhưng trái ngược với những thứ đơn sơ, với cái đói cái nghèo là không khí đầm ấm trong bữa ăn. “Cả nhà đầu ăn rất ngon lành”. Nhưng đến lúc phải ăn cám thì “một nỗi tủi hờn len vào tâm trí của mọi người”. Tuy nhiên, họ vẫn chấp nhận, cam chịu, nén những tủi nhục vào bên trong chứ không một lời ca thán. Cả cô con dâu kia, dường như cũng hiểu được tình cảnh trớ trêu để chấp nhận lấy chồng trong cái nghèo, cái đói bữa vậy như vậy. Bao trùm không khí bữa ăn vẫn dào dạt tình người. Bà cụ Tứ chất chiu từng chút niềm vui, cố gắng tạo ra không khí hòa hợp, vui vẻ. “Bà cụ vừa ăn vừa kể chuyện... toàn chuyện sung sướng về sau này”. Bà vừa là người thấp lẻo và cũng là người truyên lửa. Thấp lẻo những niềm vui, lạc quan vào cuộc sống và truyên cho con cái những lạc quan ấy để các con hướng về tương lai. Đặc biệt là câu nói bông đùa của bà cụ Tứ “Chè khoán đây, ngon đáo để cơ”. Câu nói toát lên khí chất của một bà mẹ vừa hóm hỉnh, nhân hậu nhưng cũng đầy đắng cay trong câu nói để mong các con vui vẻ, xua tan đi không khí u ám chiếm lĩnh không gian ngôi nhà bà.

Có thể thấy rằng, chi tiết bữa ăn ngày cưới ở phần cuối tác phẩm vừa tô đậm giá trị hiện thực nạn đói năm 1945. Để qua đây, người đọc có thể hình dung ra được những



thảm cảnh của người lao động. Nạn đói đe dọa đến sự sống và bao trùm mọi góc ngách, ngôi nhà của những người lao động nghèo, cướp đi sinh mạng của biết bao con người khốn khó. Đồng thời chi tiết này cũng có tác dụng tô đậm thêm giá trị nhân đạo của tác giả. Kim Lân thể hiện một nỗi cảm thương sâu sắc cho người nông dân lao động đồng thời cũng ca ngợi sức mạnh cũng như khí chất của con người lao động thời kỳ bấy giờ. Dù hoàn cảnh có khó khăn đến đâu, họ vẫn sống và đối xử với nhau bằng hơi ấm của tình người. Và bằng việc sử dụng ngôn ngữ mộc mạc, giản dị nhưng tác giả đã gây ấn tượng mạnh vào tâm trí của người đọc.

### ***Phân tích đoạn trích bữa cơm ngày đói trong Vợ Nhặt lớp 12 (Mẫu 5)***

Dưới ngòi bút tài năng của mình, nhà văn Kim Lân đã thành công xây dựng chi tiết bữa cơm ngày đói trong tác phẩm Vợ nhặt.

Cũng như bao gia đình khác, trong buổi sáng đầu tiên về nhà chồng, chị vợ nhặt đã dậy thật sớm để cùng mẹ chồng dọn dẹp lại căn nhà sáng sủa, gọn gàng hơn. Bà cụ Tứ cũng chu đáo, không quên chuẩn bị bữa cơm sáng đón tiếp con dâu. Nhưng khác xa so với tưởng tượng của người đọc thì bữa cơm ấy lại là bữa cơm thật thảm hại, thiếu thốn chẳng có gì ngoài một lùm rau chuối thái rối, một đĩa muối ăn với cháo, một niêu cháo loãng bở. Dường như món cháo cháo đã là thức ăn xa xỉ để bà cụ Tứ chiêu đãi con dâu ngày đầu ra mắt nhà chồng. Đó cũng như là một món quà đặc biệt mà bà cụ Tứ chuẩn bị trực tiếp qua sự hào hứng, vui vẻ cùng lời giới thiệu đầy hài hước “Chè khoán, chè khoán đây”. Khi không khí bữa ăn trăn trở vì miếng cháo đắng chát nghẹn ứ nơi cổ thì bà vẫn cố động viên các con “Cháo cám đây. Ngon đáo để. Trong xóm mình khối nhà còn không có mà ăn”.

Nhà văn Kim Lân tập trung miêu tả mâm cơm ngày đói đã làm tăng giá trị hiện thực khi tố cáo tội ác của thực dân Pháp và phát xít Nhật đã gây ra cho nhân dân ta. Trong nạn đói, cháo cám món ăn vốn không dành cho con người cũng trở thành món ăn, món quà đặc biệt. Cuộc sống trở nên thảm hại vì ám ảnh đói khát nhưng con người trong bức tranh nạn đói ấy chưa bao giờ bi quan, tiêu cực mà luôn hướng đến cuộc sống tốt đẹp ở tương lai, thể hiện sức sống tinh thần đầy mạnh mẽ.

Chi tiết bữa cơm ngày đói ấy không chỉ tái hiện lại toàn cảnh nạn đói xã hội chúng ta lúc bấy giờ mà còn thể hiện khát vọng mạnh mẽ, chiến đấu với tử thần để giành lại được sự sống của người nông dân.



### *Phân tích hình ảnh bữa cơm ngày đói của Vợ Nhặt (Mẫu 6)*

Thành công của truyện ngắn “Vợ nhặt” không chỉ bởi nội dung đặc sắc cùng tinh thần nhân văn cao cả mà còn được tạo nên bởi hàng loạt những chi tiết đặc sắc. Một trong số những chi tiết ấn tượng, ý nghĩa nhất của truyện ngắn Vợ nhặt là chi tiết về mâm cơm ngày đói với sự xuất hiện của món cháo cám.

Trong buổi sáng đầu tiên về nhà chồng, chị vợ nhặt đã cùng bà cụ Tứ quét dọn làm cho ngôi nhà lụp xụp của mẹ con Tràng trở nên sáng sủa như vừa được thổi thêm luồng sinh khí mới. Trong bữa cơm gia đình, tác giả Kim Lân đã đặc biệt chú trọng đến việc miêu tả mâm cơm ngày đói. Đó là một bữa cơm thật thảm hại, thiếu thốn với một lùm rau chuối thái rối, một đĩa muối ăn với cháo, một niêu cháo loãng bồng mà mỗi người chỉ được lưng lưng hai bát, xuất hiện trên mâm cơm ngày đói còn là món ăn vốn không dành cho con người – cháo cám.

Điều đáng nói là món cháo cám xuất hiện như một món quà đặc biệt mà bà cụ Tứ chuẩn bị trong ngày đầu tiên con dâu về nhà, điều này được thể hiện trực tiếp qua sự hào hứng, vui vẻ cùng lời giới thiệu đầy hài hước “Chè khoán, chè khoán đây”. Khi không khí bữa ăn trầm lại vì miếng cháo đắng chát nghẹn ứ nơi cổ thì bà vẫn cố động viên các con “Cháo cám đấy. Ngon đáo để. Trong xóm mình khối nhà còn không có mà ăn”.

Nhà văn Kim Lân tập trung miêu tả mâm cơm ngày đói đã làm tăng giá trị hiện thực khi tố cáo tội ác của thực dân Pháp và phát xít Nhật đã gây ra. Trong nạn đói, cháo cám món ăn vốn không dành cho con người cũng trở thành món ăn, món quà đặc biệt. Cuộc sống trở nên thảm hại vì ám ảnh đói khát nhưng con người trong bức tranh

nạn đói ấy chưa bao giờ bị quan, tiêu cực mà luôn hướng đến cuộc sống tốt đẹp ở tương lai, thể hiện sức sống tinh thần đầy mạnh mẽ.

Qua chi tiết mâm cơm ngày đói, đặc biệt qua hình ảnh nồi cháo cám đã thể hiện sự trân trọng của nhà văn Kim Lân đối với khát khao sống chính đáng ở những người nông dân nghèo. Họ là những nạn nhân đáng thương bị nạn đói vắt kiệt sức sống nhưng họ vẫn luôn mang trong mình niềm tin mãnh liệt và sức sống tinh thần mạnh mẽ.